

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày 03-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cần

Ông Lò Văn Yêu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212020/QĐXXST-HS ngày 22/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức H**, tên gọi khác: không có, giới tính: Nam; Sinh năm: 1994; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn H, sinh năm 1964 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965. Gia đình bị cáo có hai chị, em bị can là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lò Thị D, sinh năm 1996, (đã ly hôn); Con: Bị can có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Đức H bị tạm giữ từ ngày 13/02/2020, đến ngày 21/02/2020 bị can được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Chị Lò Thị T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản N xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Có mặt tại phiên tòa

2. Chị Lò Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 31/01/2020, Trần Đức H đi bộ từ nhà ông bà nội trú cùng tổ dân phố xuống Trung tâm y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi, H mang theo 01 túi nilon màu đỏ, bên trong đựng 01 bộ quần áo và 01 chiếc ô màu xanh xám, dài khoảng 01 mét. Đến khoảng 01 giờ ngày 01/02/2020, H đến Trung tâm y tế huyện Tân Uyên rồi đi ra phía tường rào gần cổng chính của Trung tâm y tế, H để túi đựng quần áo mang theo tại đây. Sau đó, H đi vào bên trong Trung tâm y tế, rồi để chiếc ô mang theo ở trên ghế ngồi chờ ngoài hành lang của Trung tâm y tế, lúc này H lấy khẩu trang bằng vải màu hồng đeo vào để tránh sự phát hiện và đi tìm kiếm tài sản ở các khoa, các buồng bệnh để trộm cắp nhưng không lấy được gì. H tiếp tục đi xuống khu vực Khoa truyền nhiễm, rồi đi vào tầng 1, khi H đến gần chân cầu thang thì thấy buồng bệnh đầu tiên (*buồng bệnh số 02*) và quan sát thấy cửa buồng đang khép hờ, H dùng tay phải mở cửa đi vào bên trong buồng. Vào trong, thấy đèn hành lang và xung quanh còn sáng chiếu vào buồng bệnh, nên H nhìn thấy 03 người phụ nữ đang nằm ngủ trên giường bệnh, mặt quay vào phía trong tường. H tiến vào giường bệnh phía bên tay phải cạnh tường, gần cửa ra vào thấy 01 chiếc túi xách nữ, màu xám, có dây đeo bằng kim loại sáng màu, để ở trên đầu giường bệnh nhân, H dùng tay phải cầm lấy chiếc túi rồi dùng hai tay cầm lấy dây túi quàng qua cổ vào bên trong người. H tiếp tục quan sát xung quanh thì thấy 01 chiếc túi xách nữ, màu hồng, có dây đeo màu hồng để trên kệ tủ bằng inox, H tiếp tục cầm lấy chiếc túi xách màu hồng và quàng lên cổ rồi đi ra ngoài và khép cửa buồng lại. Ra ngoài H kéo khóa áo lại để che hai chiếc túi mà H trộm cắp được rồi đi men theo tường ra phía sau bể nước của Trung tâm y tế huyện. Khi đến gần bể nước, H ngồi xuống, kéo khóa áo ra, lấy 01 chiếc túi xách màu xám của chị Thuận mở ra thì thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Sam Sung A10, màu xanh, có ốp nhựa màu tối, H cậy ốp nhựa ra và lấy được số tiền 700.000đồng (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đồng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đồng). Sau đó H đóng ốp điện thoại và cất chiếc điện thoại vào túi áo khoác bên phải, phía ngoài đang mặc, không kéo khóa lại. H tiếp tục lục trong túi xách thì thấy trong túi có một tệp tiền khoảng 10 triệu đồng (gồm nhiều tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng), H lấy số tiền cho vào túi quần sau bên phải đang mặc (túi quần không có khóa) cùng 700.000đồng lấy từ trong ốp nhựa điện thoại Sam Sung. H tiếp tục tìm trong túi xách thì thấy một số giấy tờ, H không kiểm tra giấy tờ bên trong túi rồi rút chiếc túi của chị Thuận vào bên trong bể nước. Tiếp đó, H lấy chiếc túi màu hồng của chị Hại ra và mở thấy bên trong có số tiền khoảng 500.000đồng (gồm các tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng, 50.000đồng,

20.000đồng và 10.000đồng) và một số giấy tờ. H cầm lấy số tiền cho vào túi quần sau bên phải cùng tệp tiền lấy được của chị Thuận còn giấy tờ H để lại trong túi xách và cũng vứt chiếc túi của chị Hại vào bể nước. Sau đó, H đi bộ ra phía hành lang lấy chiếc ô để trước đó và đi thẳng ra cổng Trung tâm y tế huyện, tại đây H lấy túi đựng bộ quần áo cất ở tường rào gần cổng rồi chạy về khu nhà trọ tại tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên. Khi về đến nơi, H cởi bộ quần áo đang mặc trên người và thay bằng bộ quần áo mang theo từ trước, sau đó H bỏ số tiền vừa trộm cắp được đặt ở dưới đất chưa kiểm đếm, H mang bộ quần áo và khẩu trang cho vào túi nilon màu đỏ, cầm theo chiếc ô mang vứt tại vị trí cột điện (gần thế giới di động) thuộc tổ dân phố 15, thị trấn Tân Uyên rồi quay lại khu trọ để kiểm đếm số tiền chỉ còn hơn 5.000.000đồng. Khi đếm xong tiền, H tìm điện thoại di động vừa trộm cắp được trong túi áo khoác thì không thấy, H quay lại vị trí vứt quần áo để tìm nhưng không thấy chiếc điện thoại. H quay lại nhà trọ, ngồi ngoài hè dãy nhà trọ đến khoảng 06 giờ ngày 01/02/2020 H bắt xe khách về nhà trọ tại khu 2, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và tiêu sài hết số tiền trộm cắp được vào mục đích cá nhân. Đến ngày 13/02/2020, do nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình đã bị phát hiện nên H đã đến trụ sở Công an huyện Tân Uyên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐG ngày 17/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A10, màn hình cảm ứng, màu xanh có trị giá là 2.790.000đồng (*Hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn*); 01 chiếc túi xách màu xám của chị Thuận có trị giá 100.000đồng; 01 chiếc túi xách màu hồng của chị Hại có trị giá 50.000đồng.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-TU ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Trần Đức H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Đức H từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Đức H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo và bị cáo đã đến cơ quan điều tra để đầu thú ra hành vi phạm tội của mình theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 01 giờ ngày 01/02/2020, tại trung tâm y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Trần Đức H đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc túi xách, màu xám có dây đeo bằng kim loại sáng màu trị giá 100.000đồng, trong túi có số tiền 10.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại SamSung A10 trị giá 2.790.000 đồng và số tiền 700.000 đồng của chị Lò Thị Thuận và trộm cắp của chị Lò Thị Hại 01 chiếc túi xách tay màu hồng, có dây đeo màu hồng trị giá 50.000đồng, bên trong có số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của chị Thuận và chị Hại là 14.140.000đồng. Mục đích để tiêu sài cá nhân.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng chỉ vì lười lao động, không chịu tu dưỡng rèn luyện, muốn có tiền để thỏa mãn những nhu cầu cá nhân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Trần Đức H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo được bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 9/12, sau đó sinh sống tại tổ dân phố 7, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; bị cáo đã ly hôn với vợ từ năm 2016; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đầu thú ra hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được H các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Trần Đức H. Xét thấy, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng hành vi phạm tội của bị cáo cũng rất tinh vi, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong tình trạng đi chăm sóc bệnh nhân tại bệnh viện để chiếm đoạt tài sản nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được H mức án thấp nhất của khung hình phạt là không được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo còn có khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 (một) chiếc túi xách nữ màu xám, không rõ nhãn hiệu, loại túi có dây đeo bằng kim loại sáng màu, túi đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc túi xách nữ màu hồng, không rõ nhãn hiệu, loại túi có dây đeo màu hồng, túi đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc túi trên là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị Thuận và Lò Thị Hại, cùng trú tại bản Nậm Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên. Ngày 20/02/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc túi xách nữ màu xám, không rõ nhãn hiệu, loại túi có dây đeo bằng kim loại sáng màu, túi đã qua sử dụng cho chị Lò Thị Thuận và trả chiếc túi xách nữ màu hồng, không rõ nhãn hiệu, loại túi có dây đeo màu hồng, túi đã qua sử dụng Lò Thị Hại là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa chị Lò Thị T và chị Lò Thị H đều xác nhận 20/02/2020 gia đình bị cáo Trần Đức H đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho chị Lò Thị T và Lò Thị H tổng số tiền là 13.500.000 đồng. Chị T và chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận số 19.GCN.HN.HCN ngày 02/01/2010 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù, khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ. Còn lại bị cáo phải chấp hành là 08 (Tám) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

[3] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Dương Thị Tuyết Thanh